TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày 14 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ngát

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên;

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 1970 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Ngô Thị N; có vợ là Lý Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 23/6/2021 đến ngày 30/6/2021 được thay thế, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Phan Thị Th, sinh năm 1979 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C và bà Lục Thị L; có chồng là Bùi Văn G (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; không bị tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

2. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

3. Thân Văn Q, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 23/6/2021, tại khu vực Nghĩa trang liệt sỹ xã Y, thuộc thôn Đ, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang; tổ công tác của Công an huyện S và Công an xã Y phát hiện 02 đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, tiếp cận kiểm tra hành chính xác định 02 đối tượng tên là Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn T2. Tiến hành kiểm tra phát hiện trên người Nguyễn Văn T1 có 01 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang mệnh giá 5.000 đồng, mặt sau tờ vé xổ xố có ghi 23 - 6 - 21 và các chữ: ĐB 84 = 200n / + 200n; Lô 84 = 100đ; 83 = 50đ / + 150đ và có chữ ký ở phía dưới. Phát hiện trên người Nguyễn Văn T2 có 01 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang mệnh giá 5.000 đồng, mặt sau tờ vé xổ xố có ghi 23 - 6 - 21 và các chữ: ĐB 83 = 200n; 84 = 200n / + 400n; Lô 84 = 50đ / + 50đ, phía dưới có chữ ký. T1 và T2 khai nhận các số ghi trên 02 tờ vé xổ xố là số lô, số đề mua của Hoàng Văn T tại thôn T, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra, đưa T1 và T2 về trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Y để tiếp tục làm việc, qua đấu tranh T1 và T2 khai nhận như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 23/6/2021, T1 cùng T2 thuê xe ôm đi từ thôn M, xã V, huyện S xuống huyện L để bốc vải thuê. Khi đi đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid – 19 thuộc thôn T, xã C, huyện S thì bị yêu cầu dừng lại để kiểm tra, do T1 và T2 có thân nhiệt cao nên bị yêu cầu quay lại. Trên đường quay về, T1 bảo người lái xe ôm dừng lại trước cửa một nhà ở thôn T, xã C, huyện S có treo biển ghi xổ số kiến thiết Bắc Giang, T1 và T2 vào hỏi mua số lô, số đề thì được chủ nhà là Hoàng Văn T đồng ý. T1 mua các số lô, số đề sau: Số đề đặc biệt 84 = 200.000 đồng, số lô 84 = 100 điểm x 23.000 đồng / 01 điểm = 2.300.000 đồng, số lô số 83 = 50 điểm x 23.000 đồng/ 01 điểm = 1.150.000 đồng, tổng số tiền T1 mua số lô, số đề = 3.650.000 đồng; T nhận tiền và ghi các số lô, số đề vào mặt sau một tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang, ký tên phía dưới rồi đưa cho T1. T2 mua số lô, số đề sau: Số đề đặc biệt 83, 84 mỗi số = 200.000 đồng, số lô 84 = 50 điểm x 23.000 đồng/ 01 điểm = 1.150.000 đồng, tổng số tiền T2 mua số lô, số đề = 1.550.000

đồng; T nhận tiền và ghi các số lô, số đề vào mặt sau một tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang, ký tên phía dưới rồi đưa lại cho T2.

Căn cứ vào lời khai của T1 và T2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T. Vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 23/6/2021 tiến hành khám xét tại nhà ở của T, đã thu giữ tại két sắt trong phòng ngủ ở tầng 1 số tiền 40.000.000 đồng; T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Galaxy $S10^{+}$ bên trong lắp sim số 0983.003.832, số tiền 22.045.000 đồng để ở trong người và 100 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang mệnh giá 5000 đồng chưa qua sử dụng. Sau đó, T tự đi đến Công an huyện S đầu thú, T khai: Sau khi bán số lô, số đề cho khách thì T tập hợp lại chuyển một phần cho Phan Thị Th ở địa chỉ thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang thông qua mạng xã hội Zalo, chuyển một phần cho Thân Văn Q ở địa chỉ P, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang bằng cách dùng điện thoại di động gửi tin nhắn SMS.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Hoàng Văn T giao nộp xác định:

- Tại mục tin nhắn có nhiều tin nhắn dạng chữ và số gửi đến số điện thoại +84.868.446.090. T khai đây là các số lô, số đề T bán cho khách ngày 23/6/2021, sau đó T chuyển cho Thân Văn Q bằng cách gửi tin nhắn đến số điện thoại trên. Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra đã sử dụng chức năng tự chụp màn hình của điện thoại để ghi lại hình ảnh rồi kết nối điện thoại với máy tính sao in các nội dung ra giấy A4, tổng số 06 tờ và cho T ký xác nhận vào từng tờ.

- Kiểm tra ứng dụng Zalo, tài khoản của T là "Hoàng T", số điện thoại +84.0983.003.832; tại mục tin nhắn trong ứng dụng Zalo phát hiện có cuộc trò chuyện với Zalo tên "Th", ảnh đại diện là hình một người phụ nữ. Tại mục thông tin hiển thị: Danh bạ "Th", tên Zalo PTT, giới tính nữ, ngày sinh 08/7, số điện thoại +84.388.895.229. Trong mục tin nhắn có nhiều tin nhắn dạng chữ và số, T khai đây là các số lô, số đề T bán cho khách ngày 23/6/2021, sau đó chuyển cho Phan Thị Th bằng cách nhắn tin qua ứng dụng Zalo. Cơ quan điều tra đã sử dụng chức năng tự chụp màn hình của điện thoại để ghi lại hình ảnh rồi kết nối điện thoại với máy tính sao in các nội dung ra giấy A4, tổng số 05 tờ và cho T ký xác nhận vào từng tờ.

Căn cứ vào lời khai của Hoàng Văn T và các tài liệu thu thập được, cùng ngày 23/6/2021, Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Thị Th nhưng Th không có mặt tại nơi ở. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ tại khu vực hiên trước nhà 05 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang, mỗi tờ mệnh giá 10.000 đồng, trên các tờ vé có ghi chữ và số; thu giữ tại khu vực tủ kính sát cầu thang 01 bản phô tô giấy chứng nhận đại lý bán vé xổ số kiến thiết mang tên Phan Thị Th.

Ngày 24/6/2021, Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thân Văn Q nhưng Quang không có mặt tại nơi ở. Quá trình khám xét đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, mặt lưng màu vàng có chữ IphoneS, số seri FK1QW7GSGRY, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Ngày 26/6/2021, Q đến Cơ quan điều tra làm việc và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, màu đen, mặt sau có chữ "Thọ", bên trong lắp sim số điện thoại 0369.671.856. Tiến hành kiểm tra 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Thân Văn Q giao nộp xác định không có thông tin gì lưu giữ trong 02 chiếc điện thoại liên quan đến số lô, số đề.

Ngày 24/6/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với các chữ viết, chữ số trên 02 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang thu giữ của Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn T2. Tại Kết luận giám định số 1038/KL-KTH ngày 25/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ ký, chữ viết bằng mực màu đen trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A2) so với chữ ký, chữ viết của Hoàng Văn T trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M5) là do cùng một người ký, viết ra.

Ngày 20/7/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chữ viết, chữ số viết trên 05 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang mệnh giá 10.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Phan Thị Th. Tại Kết luận giám định số 1212/KL-KTHS ngày 29/7/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết (chữ số) trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A5) so với chữ viết của Phan Thị Th trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M7) là do cùng một người viết ra.

Ngày 02/8/2021, Cơ quan điều tra ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm, đề nghị Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) cung cấp thông tin về chủ thuê bao sử dụng, danh sách chi tiết nội dung các cuộc gọi đi, các cuộc gọi đến, các tin nhắn đi, các tin nhắn đến của các số điện thoại 0983.003.832, 0979.640.198, 0388.895.229 và 0868.446.090 trong thời gian từ 00 giờ 00 phút ngày 23/6/2021 đến 22 giờ 00 phút ngày 23/6/2021. Tại báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc của thuê bao, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) trả lời như sau:

- Số thuê bao 388.895.229; họ tên: Phan Thị Th, ngày sinh 15/06/1979; địa chỉ: T, L, Bắc Giang; loại thuê bao trả trước; chứng minh thư nhân dân: 121361734, ngày cấp 11/7/2016, nơi cấp Bắc Giang.

- Số thuê bao 868.446.090; họ tên: Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng hạ tầng kỹ thuật Trang Lộc P; địa chỉ: Số 1/4, Tổ 23 KP T- V- R- Kiên Giang; loại thuê bao trả trước; MST 1702223337.

- Số thuê bao 979.640.198; họ tên: Thân Văn Q, ngày sinh 28/01/1959; địa chỉ: Phố B- B- L, Bắc Giang; loại thuê bao trả trước; chứng minh thư nhân dân: 121022841, ngày cấp 15/09/2011, nơi cấp Bắc Giang.

- Số thuê bao 983.003.832; họ tên: Hoàng Văn T, ngày sinh 01/8/1970; địa chỉ: C- S, Bắc Giang; loại thuê bao trả trước; chứng minh thư nhân dân: 000121029175, ngày cấp 28/5/2011, nơi cấp Bắc Giang.

Cơ quan điều tra đã ủy thác xác minh, làm rõ việc Công ty TNHH Tư vấn xây dựng hạ tầng kỹ thuật Trang Lộc P địa chỉ tại thành phố R, tỉnh Kiên Giang, người đại diện của Công ty là ông Ong Ngọc Đ – Chức vụ Giám đốc khẳng định Công ty không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0868.446.090.

Quá trình điều tra Hoàng Văn T, Phan Thị Th, Thân Văn Q khai nhận như sau:

Hoàng Văn T khai: Do có mối quan hệ quen biết với Thân Văn Q nên T nhờ Q liên hệ làm đại lý bán vé xổ xố. Ngày 01/10/2020, T được Công ty TNHH một thành viên xổ xố kiến thiết Bắc Giang cấp Gấy chứng nhận Đại lý bán vé xổ xố kiến thiết. Trong thời gian T bán vé xổ xố thì Q nói với T nếu ghi số lô, số đề cho khách thì chuyển cho Q qua số điện thoại 0868.446.090. Tuy nhiên, T bán vé xổ số được một thời gian thì nghỉ do bị ảnh hưởng của dịch bệnh covid- 19. Đến tháng 6/2021, tình hình dịch bệnh covid- 19 đã giảm, T liên hệ với Phan Thị Th về việc T ghi số lô, số đề cho khách rồi chuyển cho Th để hưởng % hoa hồng. T và Th thỏa thuận với nhau, T chuyển số lô, số đề cho Th thì T được hưởng 1.000đồng/01 điểm lô, 10% ở các dạng còn lại như đề đặc biệt, nhất to, ba càng, lô xiên trên tổng số tiền ghi được. Ngày 23/6/2021, T ghi số lô, số đề cho khách rồi chụp ảnh chuyển cho Th thông qua mạng Zalo, T sử dụng tài khoản "Hoàng T" đăng ký số điện thoại 0983.003.832 gửi đến tài khoản tên "Th" đăng ký số điện thoại 0388.895.229, T đã chuyển cho Thu các số lô, số đề gồm:

- Số đề đặc biệt gồm các số: 84, 35, 53, 44, 63, 83, 84, 00, 80, 06, 23, 96, 83, 38, 22, 08, 85, 64, 10, 58, 47, 60. Tổng số tiền khách chơi = 990.000đồng.

- Số đề nhất to gồm các số: 35, 53, 44, 63, 00, 01, 80, 00, 23, 96, 22, 08, 85, 64, 10, 58, 60. Tổng số tiền khách chơi = 439.000đồng.

- Lô xiên gồm các cặp số: 44 – 63, 65 - 46 – 29, 93 – 97, 60 – 08, 34 - 97 – 60, 85 - 68 - 25. Tổng số tiền khách chơi = 1.170.000đồng.

- Lô điểm gồm các số: 84, 83, 84; tổng số 200 điểm = 4.600.000đồng.

Tổng cộng số tiền mà khách ghi số lô, số đề T chuyển cho Th = 7.199.000 đồng. Do T bị phát hiện trước khi có kết quả xổ xố kiến thiết Miền Bắc nên T và Th chưa thanh toán và trả tiền hoa hồng cho nhau.

Ngoài số lô, số đề T chuyển cho Th, ngày 23/6/2021 T còn chuyển số lô, số đề cho Thân Văn Q. T sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0983.003.832 gửi đến số thuê bao 0868.446.090 của Thân Văn Q gồm các số lô, số đề sau:

- Số đề đặc biệt gồm các số: 84, 83, 503. Tổng số tiền khách chơi = 640.000 đồng;

- Lô điểm gồm các số: 84, 83, 04, 04, 83, 05, 67. Tổng số 760 điểm = 17.480.000 đồng;

- Lô xiên gồm các cặp số : 04 - 83, 93 - 97, 69 - 96 - 83, 83 - 38 - 04, 04 - 83; 34 - 97 - 66. Tổng số tiền khách chơi = 3.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền mà T ghi số lô, số đề cho khách rồi chuyển cho Q là 21.120.000 đồng. Do T bị phát hiện trước khi có kết quả xổ xố kiến thiết Miền Bắc nên T và Q chưa thanh toán và trả tiền hoa hồng cho nhau.

Phan Thị Th khai: Ngày 06/8/2019, Thu được Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Bắc Giang cấp Giấy chứng nhận đại lý bán vé xổ số, Th bán vé xổ số đến khoảng tháng 9/2020 thì nghỉ. Tháng 6/2021, Hoàng Văn T liên hệ với Th, đặt vấn đề chuyển số lô, số đề cho Th để hưởng % hoa hồng như T khai là đúng. Ngày 23/6/2021, T chuyển số lô, số đề cho Th với tổng số tiền = 7.199.000 đồng thông qua mạng Zalo, hai bên chưa thanh toán tiền với nhau như T khai là đúng.

Ngày 23/6/2021, ngoài những số lô, số đề mà Th nhận của T thì Th còn trực tiếp ghi số lô, số đề cho khách, cụ thể như sau: Số đề đặc biệt gồm các số: 64, 10, mỗi số 10.000 đồng = 20.000 đồng; số đề nhất to gồm các số: 64, 10, mỗi số 10.000 đồng = 20.000 đồng; lô điểm gồm các số: 64, 10, mỗi số 5 điểm x 23.000 đồng/ 01 điểm = 230.000 đồng. Tổng cộng số tiền mà Th tự ghi lô, đề cho khách = 270.000đồng; trong đó khách đánh lô, đề trúng thưởng dạng lô điểm số 10 = 5 điểm x 80.000 đồng/ 01 điểm = 400.000 đồng.

Ngoài ngày 23/6/2021, trước đó Th còn ghi số lô, số đề cho khách xác định được như sau:

- Ngày 21/6/2021, Th ghi số lô, số đề được số tiền = 230.000 đồng. Người chơi trúng thưởng = 160.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc = 390.000 đồng.

- Ngày 22/6/2021, Th ghi số lô, số đề được số tiền = 820.000 đồng. Người chơi trúng thưởng = 2.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc = 3.220.000 đồng.

Thân Văn Q khai: Quang có quen biết Hoàng Văn T khi T làm đại lý bán vé xổ số nhưng Q không đặt vấn đề với T ghi số lô, số đề, không được nhận các số lô, số đề của T; Q không sử dụng số điện thoại 0868.446.090; trước đây Q có đăng ký

sử dụng số điện thoại 0979.640.198, nhưng tháng 9/2000 Q bị mất điện thoại nên kể từ đó đến nay Q không còn sử dụng số điện thoại này nữa.

Đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề cụ thể như sau:

- Đánh đề đặc biệt là người chơi chọn mua một số bất kỳ gồm hai chữ số từ số 00 đến số 99 để so với hai số cuối cùng giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, tỷ lệ được thua là 01 ăn 70; nếu người mua trúng thì được trả thưởng gấp 70 lần số tiền đã mua.

- Đánh ba càng đặc biệt là người chơi chọn mua một số bất kỳ gồm ba chữ số, từ số 000 đến số 999 để so với ba số cuối cùng giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, tỷ lệ được thua là 01 ăn 400; nếu người mua trúng thì được trả thưởng gấp 400 lần số tiền đã mua.

- Đánh nhất to hình thức và tỷ lệ được thua tương tự như đánh đặc biệt nhưng so với hai hoặc ba số cuối cùng của giải nhất xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày.

- Đánh đề thông cửa là người đánh chia đôi số tiền mua đề cho giải đặc biệt và giải nhất để so với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày.

- Đánh lô điểm (lô rời) là người đánh mua một số bất kỳ có hai chữ số từ 00 đến 99 để so với hai số cuối cùng của tất cả các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, người đánh phải mua 23.000đồng/ 01 điểm, nếu trúng thì được trả thưởng là 80.000đồng/ 01điểm.

- Đánh lô xiên là người đánh mua 02, 03 hoặc 04 cặp số bất kỳ từ 00 đến 99 để so với hai số cuối cùng của tất cả các giải xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trúng thì được trả thưởng như sau: Lô xiên 2 tỷ lệ được thua 01 ăn 10, lô xiên 3 tỷ lệ được thua 01 ăn 40, lô xiên 4 tỷ lệ được thua 01 ăn 400.

- Đánh đầu số, đuôi số là người đánh mua một số của hàng chục hoặc hàng đơn vị của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trúng thì được trả thưởng với tỷ lệ được thua 01 ăn 07.

Quá trình điều tra xác định được hành vi đánh bạc của Hoàng Văn T và Phan Thị Th như sau:

- Ngày 23/6/2021, Hoàng Văn T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề rồi chuyển cho người khác với tổng số tiền = 28.319.000đ (Hai mươi tám triệu, ba trăm mười chín nghìn đồng).

- Ngày 23/6/2021, Phan Thị Th thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức nhận số lô, số đề do Hoàng Văn T chuyển cho và Th tự ghi số lô, số đề cho khách và số tiền khách trúng thưởng, tổng cộng = 7.869.000đ (Bảy triệu, tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề của Phan Thị Th trong các ngày 21 và 22 tháng 6 năm 2021 đều dưới 5.000.000 đồng; do Th chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạ nên Công an huyện S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th về những hành vi đánh bạc này.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn T2 đều dưới 5.000.000 đồng; do T1 và T2 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên Công an huyện S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1 và T2.

Mặc dù Hoàng Văn T khai ngày 23/6/2021 T chuyển số lô, số đề cho Thân Văn Q bằng cách nhắn tin SMS chuyển đến số điện thoại của Q là 0868.446.090. Do Q không thừa lời khai của T và không có căn cứ chứng minh Q là người sử dụng số điện thoại 0868.446.090 nên Cơ quan điều tra đã kết luận không có căn cứ xử lý đối với Thân Văn Q về hành vi đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-SĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo Hoàng Văn T, Phan Thị Th về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Phan Thị Th phạm tội "Đánh bạc"; đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 15 - 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 36 tháng; phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ để sung vào công quỹ Nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Thị Th từ 07 - 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 - 20 tháng; phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ để sung vào công quỹ Nhà nước.

+ Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu của Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại di động là công cụ, phương tiện phạm tội và số tiền 28.319.000 đồng do đánh bạc mà có để sung vào công quỹ Nhà nước; tịch thu của T 100 tờ vé xổ số mệnh giá 5.000đ để tiêu hủy; trả lại T số tiền 33.726.000 đồng không liên quan đến tội phạm nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu của Phan Thị Th 01 chiếc điện thoại di động là công cụ, phương tiện phạm tội để sung vào công quỹ Nhà nước.

+ Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo Hoàng Văn T là người dân tộc thiểu số sống ở xã

đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Phan Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo Hoàng Văn T, Phan Thị Th đều trình bày: Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội; các bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo hứa sẽ chấp hành tốt pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn T, Phan Thị Th đều thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo Hoàng Văn T, Phan Thị Th đã lợi dụng danh nghĩa làm đại lý bán vé xổ số lô tô cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Giang để ghi số lô, số đề cho khách có nhu cầu chơi lô, đề. Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo và những tài liệu, chứng cứ thu thập được, đã có cơ sở kết luận:

Ngày 23/6/2021, bị cáo Hoàng Văn T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho khách chơi rồi chuyển cho người khác nhằm mục đích hưởng % hoa hồng, trong đó chuyển số lô, số đề cho bị cáo Phan Thị Th với số tiền 7.199.000 đồng nhưng chưa chuyển tiền; chuyển số lô, số đề cho người sử dụng số điện thoại 0868.446.090 với số tiền 21.120.000 đồng nhưng chưa chuyển tiền. Như vậy, đã xác định được bị cáo Hoàng Văn T đánh bạc với tổng số tiền = 28.319.000đ (Hai mươi tám triệu, ba trăm mười chín nghìn đồng).

Ngày 23/6/2021, bị cáo Phan Thị Th thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ôm đề, trong đó nhận số lô, số đề của bị cáo Hoàng Văn T với số tiền 7.199.000 đồng nhưng chưa nhận tiền; bị cáo trực tiếp ghi số lô, số đề cho khách thu được số tiền 270.000 đồng, khách trúng lô, đề phải trả thưởng 400.000 đồng. Như vậy, đã xác định được bị cáo Phan Thị Th đánh bạc với tổng số tiền = 7.869.000đ (Bảy triệu, tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

[2] Hành vi ghi lô đề, ôm đề của các bị cáo Hoàng Văn T, Phan Thị Th là hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc"; căn cứ số tiền các bị cáo đánh bạc, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo Hoàng Văn T, Phan Thị Th về tội "Đánh bạc" theo

khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá vai trò của các bị cáo thấy: Bị cáo Hoàng Văn T là người trực tiếp ghi số lô, số đề cho khách có nhu cầu chơi, chuyển số lô, số đề cho bị cáo Phan Thị Th nên các bị cáo là đồng phạm. Do bị cáo T là người chủ động đặt vấn đề chuyển số lô, số đề cho bị cáo Th ôm đề và T đánh bạc với số tiền lớn hơn; xác định bị cáo T có vai trò cao hơn nên hình phạt phải cao hơn so với bị cáo Th.

[4] Xem xét các tình tiết đề quyết định hình phạt đối với các bị cáo thấy: Các bị cáo Hoàng Văn T, Phan Thị Th đều là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hoàng Văn T có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, sau khi vụ án bị phát hiện bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với mục đích ăn thua để hưởng lợi bất chính nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền mỗi bị cáo bằng mức khởi điểm nêu trên để sung vào công quỹ Nhà nước là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra thu giữ của Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S10, số tiền 62.045.000 đồng, 100 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang mỗi tờ mệnh giá 5000đ. Xét thấy T sử dụng chiếc điện thoại di động trên để thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước; trong tổng số tiền nêu trên T khai có cả tiền ghi lô, đề thu của những người chơi là 28.319.000 đồng, số tiền này là do T phạm tội đánh bạc mà có nên cần phải tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước, số tiền còn lại 33.726.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi

hành án. Đối với 100 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang, T khai không phải trả lại cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Bắc Giang, Tuyến lưu giữ nhằm mục đích để làm cáp ghi số lô, số đề nên cần phải tịch thu để tiêu hủy.

Quá trình điều tra Th giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu tím bên trong lắp sim số 0354416593. Tại phiên tòa Th xác định chiếc điện thoại này chính là điện thoại Th đã sử dụng để nhận số lô, số đề của Hoàng Văn T vào ngày 23/6/2021; do vậy chiếc điện thoại này là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần phải tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Phan Thị Th trực tiếp ghi số lô, số đề cho khách trong các ngày 21, 22 và 23/6/2021, những người đánh lô, đề trúng thưởng với số tiền lớn hơn số tiền mà Thu ghi được. Vì vậy, không có cơ sở truy thu của Th số tiền do đánh bạc mà có.

Quá trình điều tra thu giữ của Thân Văn Q 02 chiếc điện thoại di động, sau khi điều tra làm rõ đã xác định 02 chiếc điện thoại trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã xử lý, trả lại cho Q. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với 02 tờ vé xổ số là cáp đề thu giữ của Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn T2, 05 tờ vé xổ số là cáp đề thu giữ tại nơi ở của Phan Thị Th là tài liệu, chứng cứ lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên không đặt ra xem xét, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T là dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phan Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/12/2021) về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn T, mức phạt 10.000.000d (Mười triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Thị Th 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/12/2021) về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Phan Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Phạt tiền bị cáo Phan Thị Th, mức phạt 10.000.000d (Mười triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu của Hoàng Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S10; số tiền 28.319.000 đ (Hai mươi tám triệu, ba trăm mười chín nghìn đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu của Hoàng Văn T 100 tờ vé xổ số kiến thiết Bắc Giang mỗi tờ mệnh giá 5000đ để tiêu hủy.

- Trả lại Hoàng Văn T số tiền 33.726.000đ (Ba mươi ba triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số tiền tịch thu và trả lại cho Hoàng Văn T được niêm phong trong hai phong bì thư ký hiệu 1A và 2A.

- Tịch thu của Phan Thị Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s, màu tím bên trong lắp sim số 0354416593 để sung vào công quỹ Nhà nước.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động.

4- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 (đối với bị cáo Hoàng Văn T), khoản 1 Điều 23 (đối với bị cáo Phan Thị Th) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn T.

Bị cáo Phan Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

** Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

** Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.*

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án xét xử vắng mặt./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái

Nơi nhận:
- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- CQCSĐT- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Sở Tư pháp tỉnh BG
- UBND xã C
- UBND xã T- L
- Lưu hồ sơ, VP.